

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-ST

Ngày: 08 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Kim Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Mạc Thị Lan

Ông Nguyễn Văn Bân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

**- Cán bộ hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

1. Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh.
2. Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh.

3. Ông Trần Văn Lượng, ông Lê Hồng Phong, ông Vũ Ngọc Đăng, ông Nguyễn Mạnh Nam - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử trực tuyến, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/TLST-HS, ngày 01/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1975 tại Đ, Quảng Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu dân cư X, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị D; có vợ Đào Thị H và có 02 con; tiền án: không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 17/12/2018 của Công an thị xã Đ, tỉnh Q xử phạt Nguyễn Văn H 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản". H chưa chấp hành xong.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào tháng 8/1991 và tháng 8/1992 của Chủ tịch UBND xã X, thị xã Đ;

- Bản án số 54/HS ngày 19/12/1992 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Q xử phạt Nguyễn Văn H 03 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản riêng của công dân". Khi phạm tội, H 17 tuổi, 01 tháng 04 ngày, tài sản trộm cắp 50.000đ;

- Bản án số 39/HS ngày 30/8/1993 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Q xử phạt Nguyễn Văn H 03 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản công dân". Khi phạm tội H 17 tuổi 09 tháng 12 ngày. Phạt quản chế bị cáo 02 năm tại nơi cư trú khi mãn hạn tù.

- Bản án số 88/HS2 ngày 09/5/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Phạt quản chế bị cáo 2 năm tại nơi cư trú sau khi mãn hạn tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/1996, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/6/2007.

- Bản án 236/HS2 ngày 07/10/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Phạt quản chế bị cáo 02 năm tại nơi cư trú sau khi mãn hạn tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/1996, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/02/2004.

- Quyết định số 1067/QĐ-UB ngày 24/4/2000 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Văn H trong thời hạn 02 tháng, tại cơ sở giáo dục Thanh Hà - Cục V26 - Bộ Công an. Đã chấp hành xong ngày 25/4/2002.

- Quyết định số 1971/QĐ-UB ngày 15/6/2004 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Văn H trong thời hạn 24 tháng tại cơ sở giáo dục S thuộc Cục quản lý trại giam, cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng do Bộ Công an quản lý. Đã chấp hành xong ngày 17/6/2006.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/7/2022, đến ngày 15/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

*\* Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Chị Vũ Thị H2, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hoàng Thị H3, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu dân cư X, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

\* *Người làm chứng:* Anh Phạm Thế D, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, BKS 14Z1-48910 (xe là tài sản chung của vợ chồng H) để chở xe ôm. Khoảng 09 giờ ngày 13/7/2022, H chở xe ôm cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lý lịch) đi từ khu vực C, thuộc địa phận thị xã Đ, tỉnh Q đến khu vực xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Khi đến nơi, người này trả H số tiền 50.000đ và bảo H đứng chờ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H không thấy người phụ nữ này quay lại nên đã đi về. Khi đi được khoảng 50m thì H quan sát thấy nhà anh Nguyễn Duy H1 ở thôn T, xã L, thành phố C đang mở cửa nên đã nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. H dừng xe ở rìa đường đi bộ vào nhà anh H1 thì thấy chị Vũ Thị H2 và cháu Nguyễn Thủy T là vợ và con gái anh H1 đang nằm ngủ trên giường. Trên bàn gỗ để ti vi cạnh giường có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, loại 16Gb, bên trong lắp sim Viettel số 0971.023.246 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen, bên trong lắp 02 sim số 0398.422.035 và số 0962.300.958 là của vợ chồng anh H1. Quan sát thấy không ai để ý nên H đã dùng tay phải lấy 02 chiếc điện thoại cho vào túi quần phía sau bên phải và đi ra xe máy. Lúc này, anh H1 đang ở ngoài vườn nhìn thấy H từ trong nhà đi ra nên vừa đuổi theo, vừa truy hô người dân bắt giữ. Khi H vừa lên xe máy đi được khoảng 2m thì bị anh H1 và anh Phạm Thế D là hàng xóm của anh H1 giữ lại. Thấy vậy, H dùng tay phải lấy 02 điện thoại vừa trộm cắp được ở nhà anh H1 ném ra đất cách chỗ H đứng khoảng 1m. Anh H1 nhặt 02 điện thoại H vừa ném ra, xác nhận là điện thoại của gia đình mình nên đã trình báo công an. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã bắt giữ H và tạm thu giữ 02 chiếc điện thoại của anh H1 và thu giữ của H 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, BKS 14Z1-48910; 01 mũ bảo hiểm loại lưỡi trai màu xanh, bên trên mũ có chữ Reebok màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần kaki màu nâu, dài 92cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ caro màu đen, xanh, trắng, ở phần túi áo ngực bên trái có chữ Owen; 01 áo cộc tay dài 67cm, kẻ ngang màu đen xanh, trắng, da cam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45, ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản xác định:

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu xám, loại 16Gb, mua tháng 8/2019 với giá 4.800.000đ tại thời điểm ngày 13/7/2022 có giá trị 1.500.000đ.

- 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A32 màu đen, mua tháng 10/2021 với giá 6.450.000đ tại thời điểm ngày 13/7/2022 có giá trị 2.500.000đ.

- Chi phí làm lại 03 sim điện thoại Viettel là 75.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp ngày 13/7/2022 có giá trị: 4.075.000đ.

\* Về thu giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh đã trả lại cho gia đình anh H1: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A32 màu đen và nhập kho vật chứng: 01 mũ bảo hiểm loại lưỡi trai màu xanh, bên trên mũ có chữ Reebok màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần kaki màu nâu, dài 92cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ caro màu đen, xanh, trắng ở phần túi áo ngực bên trái có chữ Owen; 01 áo cộc tay dài 67cm, kẻ ngang màu đen xanh, trắng, da cam, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, BKS 14Z1-48910.

Tại cáo trạng số 61/CT-VKS-CL ngày 30/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 13/7/2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm loại lưỡi trai màu xanh, bên trên mũ có chữ Reebok màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần kaki màu nâu, dài 92cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ caro màu đen, xanh, trắng ở phần túi áo ngực bên

trái có chữ Owen; 01 áo cộc tay dài 67cm, kẻ ngang màu đen xanh, trắng, da cam, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, BKS 14Z1-48910; trả lại chị Hoàng Thị H3 1/2 giá trị chiếc xe. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 13/7/2022, tại nhà anh Nguyễn Duy H1 ở thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H đã có hành vi lợi dụng sơ hở trộm cắp của vợ chồng anh H1: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu xám, loại 16 Gb, bên trong lắp sim Viettel số 0971.023.246 trị giá 1.525.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen, bên trong lắp 02 sim số 0398.422.035 và 0962.300.958 trị giá 2.550.000đ. Tổng giá trị tài sản 02 chiếc điện thoại là 4.075.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác; gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của vợ chồng anh H1, chị H2 là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục Đ vụ lợi. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử, xử lý hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Có 01 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Đ là người có công, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; Bị cáo cũng được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 mũ bảo hiểm loại lưỡi trai màu xanh, bên trên mũ có chữ Reebok màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần kaki màu nâu, dài 92cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ caro màu đen, xanh, trắng ở phần túi áo ngực bên trái có chữ Owen; 01 áo cộc tay dài 67cm, kẻ ngang màu đen xanh, trắng, da cam, đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị sử dụng; bị cáo đề nghị tiêu hủy. Do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, BKS 14Z1-48910 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội. Đây là tài sản chung vợ chồng của bị cáo và chị Hoàng Thị H3. Do vậy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe và trả lại chị Hoàng Thị H3 1/2 giá trị chiếc xe theo điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Bị hại là anh H1, chị H2 đã nhận lại 02 chiếc điện thoại, không bị hư hỏng gì, không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại. Do vậy, không đặt ra việc giải quyết về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/7/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm loại lưỡi trai màu xanh, bên trên mũ có chữ Reebok màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần kaki màu nâu, dài 92cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ caro màu đen, xanh, trắng ở phần túi áo ngực bên trái có chữ Owen; 01 áo cộc tay dài 67cm, kẻ ngang màu đen xanh, trắng, da cam, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, BKS 14Z1-48910; trả lại chị Hoàng Thị H3 1/2 giá trị chiếc xe.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2022 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

4. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi,

nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Giang**